

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tranh.

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Như C, sinh ngày 15/12/1972 tại thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Như Ng, sinh năm 1943; con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1935; anh, chị, em ruột: Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ 5; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1981; con: 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 06/8/2021. Khởi tố bị cáo và ra lệnh "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 12/8/2021. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P. (Có mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Bùi Phú Q, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P.

(Vắng mặt).

3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 2, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P.
(Vắng mặt)

4. Anh Vũ Đức T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P.
(Vắng mặt)

3. Anh Lê Văn B, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 05 phút ngày 06/8/2021, tại đường Tôn Đức Thắng thuộc khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P, Tổ công tác điều tra hình sự - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ kiểm tra hành chính phát hiện Hoàng Như C có hành vi bán số lô, đề qua dịch vụ tin nhắn trên 02 điện thoại di động của C cho các đối tượng Hoàng Văn Q; Bùi Phú Q; Hoàng Văn T; Vũ Đức T và Lê Văn B đều có HKTT: xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P vào ngày 06/8/2021 với tổng số tiền bán số lô, số đề cho 05 đối tượng trên là 6.454.000đ. Xét hành vi của Hoàng Như C có dấu hiệu phạm tội đánh bạc, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với C.

Tại Cơ quan điều tra, C cùng các đối tượng khai nhận:

Hồi 14 giờ 22 phút ngày 06/8/2021, Vũ Đức T nhắn tin từ số điện thoại 0978187532 của T đến số điện thoại 0982706075 của C để mua các số đề: 68, 86, 88, 83, 38, 33 = 40.000đ/ 1 số = 240.000đ. Tổng số tiền T mua số đề của C là 240.000đ.

Hồi 15 giờ 53 phút ngày 06/8/2021, Hoàng Văn T nhắn tin từ số điện thoại 0945975224 của T đến số điện thoại 0982706075 của C để mua các số lô: lô 22, 44, 77, 65 = 30 điểm/ 1 số = 120 điểm = 2.400.000đ, số lô 85 = 10 điểm = 200.000đ. Tổng số tiền T mua số lô của C là 2.600.000đ.

Hồi 17 giờ 04 phút ngày 06/8/2021 Hoàng Văn Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu RealmeC1 màu đen, gắn sim số 0393983247 của mình nhắn tin đến số điện thoại 0338392587 của C để mua các số lô, số đề: lô 33 = 10 điểm = 200.000đ; các số lô: 86, 58, 85, 67, 76 = 3 điểm/ 1 số = 15 điểm = 300.000đ, các số đề đầu 5 gồm: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 = 2000đ/ 1 số = 20.000đ; đít 5 gồm: 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95 = 2000đ/ 1 số = 20.000đ. Tổng số tiền Q mua số lô, số đề của C là 540.000đ.

Hồi 17 giờ 19 phút ngày 06/8/2021, Bùi Phú Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, gắn sim số 0392727197 của mình nhắn tin đến số điện thoại 0982706075 của C để mua các số lô, số đề: lô 08, 80, 26, 62 = 20đ/ 1 số = 80 điểm = 1.600.000đ; số đề 55 = 200.000đ, các số lô: 25, 52 = 30 điểm/ 1 số = 60 điểm = 1.200.000đ. Tổng số tiền Bùi Phú Q mua số lô, số đề của C là 3.000.000đ.

Hồi 17 giờ 19 phút ngày 06/8/2021, Lê Văn B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đỏ đen, gắn sim số 0338110208 của mình nhắn tin đến số điện thoại 0338392587 của C để mua các số đề: 39, 93 = 5000đ/ 1 số = 10.000đ, dây 43 gồm các số đề: 34, 43, 84, 48, 39, 93, 89, 98 = 2000đ/ 1 số = 16.000đ, dây 56 gồm các số đề: 01, 10, 06, 60, 15, 51, 56, 65 = 2000đ/ 1 số = 16.000đ, dây 17 gồm các số đề: 17, 71, 12, 21, 26, 62, 67, 76 = 2000đ/ 1 số = 16.000đ, dây 58 gồm các số đề: 58, 85, 03, 30, 08, 80, 35, 53 = 2000đ/ 1 số = 16.000đ. Tổng số tiền B mua số đề của C là 74.000đ.

Sau khi nhận được tin nhắn của những người chơi như trên, C đều nhắn tin lại “Ok” đồng ý bán các số lô, số đề mà C đã nhận được qua tin nhắn.

Về hình thức ghi số lô, số đề: Số lô là 02 số cuối của tất cả các giải xổ số miền bắc mở thưởng cùng ngày, nếu số lô của khách mua của C trùng với 02 số cuối của tất cả các giải xổ số miền bắc mở thưởng cùng ngày thì khách mua số lô thắng và C phải trả cho khách số tiền tương ứng là cứ 20.000 đồng thì được 70.000 đồng/1 điểm lô được C bán cho khách là 20.000 đồng. Số đề được quy ước là 02 số tự nhiên ghép lại từ số 00 đến 99, được so sánh với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc mở thưởng cùng ngày, nếu số đề của khách đã mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách thắng và C phải trả cho khách số tiền gấp 70 lần số tiền mà khách đã mua số đề, ví dụ: Khách mua 1.000 đồng nếu thắng thì C phải trả cho khách là 70.000 đồng. Hoàng Như C thỏa thuận với các đối tượng mua số lô, số đề là thanh toán bằng, thua với nhau sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào hồi 18h15 phút cùng ngày.

Hành vi đánh bạc của Hoàng Như C bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn Q, Bùi Phú Q, Hoàng Văn T, Vũ Đức T, Lê Văn B được phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 06/8/2021. Do vậy, Hoàng Như C phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.454.000đồng (Sáu triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn Q, Bùi Phú Q, Hoàng Văn T, Vũ Đức T, Lê Văn B có hành vi đánh bạc với Hoàng Như C đều dưới 5.000.000 đồng, bản thân các đối tượng trên đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, gá bạc; chưa có tiền án về tội “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc, gá bạc” nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử lý hành chính.

- Vật chứng, tài sản thu giữ:

+ Quá trình điều tra, Hoàng Văn Q đã tự nguyện giao nộp 540.000đ; Bùi Phú Q giao nộp 3.000.000đ; Vũ Đức T giao nộp 240.000đ; Lê Văn B giao nộp 74.000đ cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì là số tiền các đối tượng dùng để mua số lô, số đề của Chúc ngày 06/8/2021. Tổng số tiền các đối tượng giao nộp là 3.854.000đ, số tiền trên hiện đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 39490904415000000 của Công an thành phố Việt Trì mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ. Riêng Hoàng Văn T chưa giao nộp số tiền 2.600.000đ

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro kèm sim số 0982706075, số imei: 863980045331096 và 863980045331088; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Mobiistar B233 màu đen kèm sim số 0338392587 của Hoàng Như C;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 màu đen, gắn sim số 0392727197 thu giữ của Bùi Phú Q;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu 108 màu đỏ đen, gắn sim số 0338110208 của Lê Văn B;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 màu đen, gắn sim số 0393983247 của Hoàng Văn Q;

05 chiếc điện thoại trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì. Đối với 02 chiếc điện thoại của Vũ Đức T và Hoàng Văn T sử dụng để mua số lô, số đề của Hoàng Như C, khi biết C bị cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì bắt, Vũ Đức T và Hoàng Văn T sợ bị phát hiện nên đã vứt bỏ điện thoại và sim số nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì không thu giữ được.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo muốn có tiền tiêu sài nên lợi dụng mua bán xổ số để bán số lô, số đề nhằm kiếm tiền để tiêu sài cá nhân.

Hoàng Như C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bố, mẹ đẻ của bị cáo đều được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng.

Về điều kiện kinh tế: Quá trình điều tra xác định bị cáo Hoàng Như C hiện đang sống cùng vợ và con tại 01 nhà xây 02 tầng có diện tích 100m² trên thửa đất có diện tích 800m², ngoài ra bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

* Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS-VT ngày 16 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Hoàng Như C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Như C phạm tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Như C từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo C.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu xung ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam là 3.854.000đ thu giữ của Hoàng Như C sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar

B233 màu đen của Hoàng Như C;

Truy thu số tiền 2.600.000đ của Hoàng Văn T (là số tiền mua số lô của C ngày 06/8/2021) để xung ngân sách nhà nước.

Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen cho Bùi Phú Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đỏ đen cho Lê Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu RealmeC1 màu đen cho Hoàng Văn Q.

Tiêu hủy 02 sim số.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 3 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Như C phải chịu 200.000đ án phí theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Như C nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo và những người liên quan:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Như C khai nhận hành vi phạm tội như sau: Hồi 18 giờ 05 phút ngày 06/8/2021, tại đường Tôn Đức Thắng thuộc khu 1, xã Thanh Đ, thành phố V, tỉnh P, Hoàng Như C thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vũ Đức T, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Q, Bùi Phú Q và Lê Văn B với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.454.000đ. Số tiền dùng để đánh bạc và nhân thân của Vũ Đức T, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Q, Bùi Phú Q và Lê Văn B chưa đến mức xử lý về hình sự. Hoàng Như C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với số tiền dùng để đánh bạc là 6.454.000đ.

Hành vi của Hoàng Như C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là

người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được đánh bạc là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình và những tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn thực hiện để thu lợi bất chính. Hoàng Như C đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vũ Đức T, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Q, Bùi Phú Q và Lê Văn B với số tiền 6.454.000đ. Như vậy, C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.454.000đ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Như C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Trong vụ án này, anh Vũ Đức T, anh Hoàng Văn T, anh Hoàng Văn Q, anh Bùi Phú Q và anh Lê Văn B là những người mua số lô, số đề của bị cáo C nhưng số tiền của mỗi người là dưới 5.000.000 đồng và không ai đã bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh T, anh T, anh Q, anh Q và anh B là phù hợp.

[3] Tính chất vụ án:

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân: Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố mẹ đẻ của bị cáo đều được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến”. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào các quy định của pháp luật, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có tài sản gì, đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với sim số 0982706075 và sim số 0338392587 của bị cáo C là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc: Hoàng Văn Q: 540.000đ; Bùi Phú Q: 3.000.000đ; Vũ Đức T: 240.000đ; Lê Văn B: 74.000đ. Tổng số tiền là 3.854.000đ (Ba triệu tám trăm năm mươi tư nghìn đồng). *(Theo biên lai thu tiền số 0001923 ngày 17/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ)*. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Số tiền Hoàng Văn T dùng để đánh bạc nhưng chưa giao nộp là 2.600.000đ cần buộc Hoàng Văn T nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, số imei: 863980045331096 và 863980045331088 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar B233 màu đen là chiếc điện thoại của C sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, gắn sim số 0392727197 là chiếc điện thoại của Bùi Phú Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đỏ đen, gắn sim số 0338110208 là chiếc điện thoại của Lê Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu RealmeC1 màu đen, gắn sim số 0393983247 là chiếc điện thoại của Hoàng Văn Q. Những người này đã sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề của bị cáo Hoàng Như C, nhưng đã bị Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền theo qui định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do vậy cần trả lại cho Bùi Phú Q, Lê Văn B và Hoàng Văn Q là phù hợp.

[7] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Như C phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hoàng Như C số tiền 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: sim số 0982706075 và sim số 0338392587 của bị cáo C.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Tịch thu: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 PRO màu xanh, gắn sim số 0982706075; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar B233 màu đen, gắn sim số 0338392587(pin bị phồng).

+ Tịch thu số tiền người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc: Hoàng Văn Q: 540.000đ; Bùi Phú Q: 3.000.000đ; Vũ Đức T: 240.000đ; Lê Văn B: 74.000đ. Tổng số tiền là 3.854.000đ(Ba triệu tám trăm năm mươi tư nghìn đồng). *(Theo biên lai thu tiền số 0001923 ngày 17/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).*

- Buộc Hoàng Văn T phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.600.000đ(Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Bùi Phú Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, gắn sim số 0392727197.

- Trả lại cho Lê Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đỏ đen, gắn sim số 0338110208.

- Trả lại cho Hoàng Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu RealmeC1 màu đen, gắn sim số 0393983247.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/9/2021)

3. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Như C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thanh Đ, TP.V;
- Bị cáo,
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân